



Số: 54/2024-CBTT

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2024

## CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội
- Quý cổ đông

### 1. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Tên doanh nghiệp : Công ty cổ phần Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh  
Mã chứng khoán : HMS  
Trụ sở chính : 381 phố Đội Cấn, P. Liễu Giai, Q. Ba Đình, TP. Hà Nội.  
Điện thoại : (84.24). 3832 7414 Fax: (84.24).3832 9026

Người thực hiện công bố thông tin: **Ngô Kim Dung**

Điện thoại di động : 090 222 7061

Loại công bố thông tin:  định kỳ  bất thường  24h  theo yêu cầu

### 2. NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN

Công ty Cổ phần Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh xin công bố thông tin về việc lựa chọn và ký Hợp đồng với đơn vị kiểm toán thực hiện Báo cáo tài chính cho niên độ kế toán kết thúc ngày 31/12/2024.

- Thông tin chi tiết được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty ngày 24/12/2024 tại đường dẫn: <https://hcmcc.com.vn/category/quan-he-co-dong>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm:

Hợp đồng Kiểm toán



K/T TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Ngô Kim Dung*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

\*

Số : 630 /2024/UHY - HĐKT

Hà Nội, ngày 24 tháng 12 năm 2024

**HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN**

*(V/việc: Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Công ty Cổ phần Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh)*

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 14 tháng 6 năm 2005;
- Căn cứ Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 29 tháng 03 năm 2011;
- Căn cứ Nghị định 17/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 03 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;
- Căn cứ vào Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán;
- Căn cứ vào Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 600 Lưu ý khi kiểm toán báo cáo tài chính tập đoàn;
- Theo thoả thuận giữa Công ty Cổ phần Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh và Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY LTD) về việc cung cấp dịch vụ Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024;

Hợp đồng này được lập bởi và giữa hai bên:

**BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG BẢO TÀNG HỒ CHÍ MINH**

**Người đại diện** : Ông Phạm Minh Đức  
**Chức vụ** : Chủ tịch Hội đồng Quản trị  
**Địa chỉ** : Số 381 Đội Cấn - Ba Đình - Hà Nội.  
**Điện thoại** : 024.38327418 Fax: 024.38329026  
**Mã số thuế** : 0100105077  
**Tài khoản** : 102010000001241  
Ngân hàng Công thương Ba Đình - Hà Nội

**BÊN B: CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY**

**Người đại diện** : Ông Phạm Gia Đạt  
**Chức vụ** : Phó Tổng Giám đốc  
(Giấy ủy quyền số 46/2024/UHY-UQ ngày 01/10/2024)  
**Trụ sở** : Tầng 5 - tháp B2, tòa nhà Roman Plaza, đường Tố Hữu, phường Đại Mỗ, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội  
**Điện thoại:** : 024.5678 3999  
**Tài khoản** : Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY  
**- VND** : 02027914.009  
**Tại** : NH TMCP Tiên Phong - Chi nhánh Thăng Long, Hà Nội.  
**Mã số thuế** : 0102021062

Bên A và Bên B sau đây được gọi riêng là “**Bên**” hoặc “**Mỗi Bên**” và gọi chung là “**Hai Bên**” hoặc “**Các Bên**”, tùy theo ngữ cảnh diễn đạt.

Sau khi thoả thuận, Hai Bên nhất trí ký Hợp đồng kiểm toán (“**Hợp đồng**”) gồm các điều khoản sau:

## **ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG**

Bên B đồng ý cung cấp cho Bên A dịch vụ Kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất (gọi tắt là “**Báo cáo tài chính**”) của Bên A cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

Mục đích của cuộc kiểm toán là để Bên B có được sự đảm bảo hợp lý về việc Báo cáo tài chính của Bên A trên phương diện tổng thể có các sai sót trọng yếu do nhầm lẫn hay do gian lận hay không, và đưa ra ý kiến kiểm toán về việc liệu Báo cáo tài chính của Bên A có phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, về tình hình tài chính của Bên A tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình Báo cáo tài chính.

Việc kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 của Bên A sẽ được Bên B thực hiện theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

## **ĐIỀU 2: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN**

### *Trách nhiệm của Bên A*

Cuộc kiểm toán của bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Giám đốc và Hội đồng quản trị của bên A (trong phạm vi phù hợp) hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

- (a) Đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng;
- (b) Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- (c) Đảm bảo các sổ kế toán và chứng từ kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Bên A, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng;
- (d) Đảm bảo cung cấp kịp thời cho bên B:
  - (i) Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác;
  - (ii) Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán;
  - (iii) Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của bên A mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán. Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với bên B trong quá trình kiểm toán.

Ban Giám đốc và Hội đồng quản trị của bên A (trong phạm vi phù hợp) có trách nhiệm cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán vào “Thư giải trình của Ban Giám đốc và Hội đồng quản trị”, một trong những yêu cầu của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ trách nhiệm của Ban Giám đốc bên A trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót, cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh do bên B phát hiện và tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính.

Tạo điều kiện thuận tiện cho các nhân viên của bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng của bên A.

Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ kiểm toán và các phí khác cho bên B theo quy định tại Điều 5 của hợp đồng này.

### ***Trách nhiệm của Bên B***

Bên B sẽ thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các chuẩn mực kiểm toán này quy định bên B phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính, xét trên phương diện tổng thể, có còn sai sót trọng yếu hay không. Trong cuộc kiểm toán, bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính.

Bên B có trách nhiệm thông báo cho bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán.

Bên B thực hiện công việc kiểm toán theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được bên A công bố.

Bên B có trách nhiệm yêu cầu bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán. Theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc và Hội đồng quản trị bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để bên B đưa ra ý kiến của mình về báo cáo tài chính của bên A.

Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù cuộc kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

Để đánh giá rủi ro, bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà bên A sử dụng trong quá trình lập báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của bên A. Tuy nhiên, bên B sẽ thông báo tới bên A bằng văn bản về bất kỳ khiếm khuyết nào trong kiểm soát nội bộ mà bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính..

Bàn giao đầy đủ số lượng báo cáo như đã nêu tại điều 4 của Hợp đồng.

### **ĐIỀU 3: THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM THỰC HIỆN**

- 3.1. Bên B sẽ cử các kiểm toán viên có năng lực và kinh nghiệm thực hiện kiểm toán tại địa điểm do Bên A chỉ định.
- 3.2. Thời gian tiến hành thực hiện cuộc kiểm toán sẽ do Hai Bên bàn bạc, thảo luận và thống nhất căn cứ theo tình hình cụ thể.
- 3.3. Báo cáo kiểm toán chính thức sẽ được phát hành không chậm hơn 14 (mười bốn) ngày kể từ ngày Các Bên thống nhất các vấn đề đã nêu trong Báo cáo kiểm toán dự thảo.
- 3.4. Trong quá trình thực hiện kiểm toán nếu phát sinh các vấn đề làm ảnh hưởng đến tiến độ kiểm toán hai Bên phải thông báo bằng văn bản cho nhau và thống nhất phương án giải quyết.

### **ĐIỀU 4 : BÁO CÁO KIỂM TOÁN**

Sau khi kết thúc kiểm toán, Bên B sẽ cung cấp cho Bên A:

- 10 bộ Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 bao gồm: 05 bộ Báo cáo bằng tiếng Việt và 05 bộ Báo cáo bằng tiếng Anh;
- 05 bộ Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 bằng tiếng Việt.

Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật Kiểm toán độc lập, các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và quy định pháp luật khác có liên quan trong khuôn khổ lập và trình bày báo cáo tài chính.

Trong trường hợp Bên A dự định phát hành báo cáo kiểm toán của Bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin về báo cáo tài chính đã được kiểm toán, Ban Giám đốc Bên A đồng ý rằng họ sẽ cung cấp cho Bên B một bản của tài liệu này và chỉ phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của Bên B bằng văn bản.

Việc nộp các báo cáo này cho các cơ quan chức năng thuộc trách nhiệm của Bên A.

### **ĐIỀU 5: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**

#### **5.1. Phí dịch vụ**

Tổng số phí dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024 là: 160.000.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm sáu mươi triệu đồng chẵn*), phí dịch vụ kiểm toán trên đây chưa bao gồm thuế GTGT.

#### **5.2. Phương thức thanh toán**

- Lần 01: 50% giá trị Hợp đồng được tạm ứng trong vòng 07 ngày sau khi Hợp đồng có hiệu lực;
- Lần 02: Thanh toán 100% giá trị Hợp đồng (sau khi trừ giá trị tạm ứng) sau khi Bên B bàn giao cho Bên A đầy đủ Báo cáo kiểm toán chính thức cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2024.



## ĐIỀU 6: CAM KẾT THỰC HIỆN

Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn trở ngại, hai Bên phải kịp thời thông báo cho nhau để cùng tìm phương án giải quyết.

Mọi sửa đổi, bổ sung Hợp đồng chỉ có hiệu lực nếu việc sửa đổi, bổ sung đó được lập thành văn bản và được cả hai bên ký kết thành Phụ lục Hợp đồng sửa đổi, bổ sung theo trình tự, thủ tục và thẩm quyền người đại diện giống như Hợp đồng.

Mọi tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng sẽ được giải quyết theo thương lượng hoặc theo Bộ luật Dân sự của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc tại tòa án kinh tế hợp pháp do hai Bên bổ nhiệm.

## ĐIỀU 7: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này được lập thành 04 bản bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 02 bản.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký, con dấu của cả hai Bên và hết hiệu lực khi bên A và bên B đã hoàn thành trách nhiệm của mỗi bên.

**ĐẠI DIỆN BÊN B**  
**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN**  
**VÀ TƯ VẤN UHY**

Phó Tổng Giám đốc



**Phạm Gia Đạt**

**ĐẠI DIỆN BÊN A**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG**  
**BẢO TÀNG HỒ CHÍ MINH**

Chủ tịch Hội đồng Quản trị



**Phạm Minh Đức**